

Số: /QĐ-UBND

Dương Kinh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng
Công trình: Sửa chữa 02 dãy nhà lớp học 3 tầng trường Tiểu học
Đa Phúc, quận Dương Kinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Ban hành quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2743/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh về cho phép chuẩn bị đầu tư và giao nhiệm vụ Chủ đầu tư công trình Sửa chữa 02 dãy nhà lớp học 3 tầng trường Tiểu học Đa Phúc, quận Dương Kinh;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-THĐP ngày 23/10/2024 của Trường Tiểu học Đa Phúc về việc phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư công trình Sửa chữa 02 dãy nhà lớp học 3 tầng trường Tiểu học Đa Phúc, quận Dương Kinh;

Xét đề nghị của Tiểu học Đa Phúc tại Tờ trình số 319 /TTr-THĐP ngày 20/12/2024 về việc thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Sửa chữa 02 dãy nhà lớp học 3 tầng trường Tiểu học Đa Phúc, quận Dương Kinh với nội dung như sau; Văn bản số 251/ĐD-QLĐT ngày 24/12/2024 của phòng Quản lý đô thị;

Xét đề nghị của phòng Quản lý đô thị tại Tờ trình số 46/TĐ-QLĐT ngày 24/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Sửa chữa 02 dãy nhà lớp học 3 tầng trường Tiểu học Đa Phúc, quận Dương Kinh với nội dung như sau với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa 02 dãy nhà lớp học 3 tầng trường Tiểu học Đa Phúc, quận Dương Kinh với nội dung như sau.

2. Chủ đầu tư: Trường Tiểu học Đa Phúc.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Sửa chữa 02 dãy nhà lớp học 3 tầng trường Tiểu học Đa Phúc, quận Dương Kinh được đầu tư sửa chữa bằng nguồn vốn Sự nghiệp và các nguồn vốn khác. Mục tiêu chính nhằm đồng bộ cơ sở vật chất, đảm bảo điều kiện học tập của học sinh nhà trường.

4. Tổ chức tư vấn:

+ **Tư vấn khảo lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật:** Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Đầu tư xây dựng Lê Chân.

+ **Tư vấn thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật:** Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Đầu tư xây dựng Việt Sáng.

5. Địa điểm xây dựng: Địa điểm xây dựng: Phường Đa Phúc, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

6. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

7. Quy mô công trình và giải pháp kỹ thuật:

a. Các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng áp dụng.

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam tập I, II, III;
- QCVN 05:2008/BXD - Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe;
- Quy chuẩn QCVN 06:2023/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- QCVN 12:2014/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và công trình công cộng;
- QCVN 18:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng;
- QCVN 01:2020/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện;
- Tiêu chuẩn TCVN 4319:2012 Công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 9362:2012 - Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 9377-1:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu. Phần I: Công tác lát và láng trong xây dựng;
- TCVN 9377-2:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và

nghiệm thu. Phần II: Công tác trát trong xây dựng;

- TCVN 9377-3:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu. Phần III: Công tác ốp trong xây dựng;

- TCVN 5573:2011 - Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- Quy phạm trang bị điện - Phần I: Quy định chung: 11 TCN 18-2006;

- Quy phạm trang bị điện-Phần II: Hệ thống đường dẫn điện: 11 TCN 19-2006;

- Môi trường lắp đặt thiết bị điện - Định nghĩa chung: TCVN 2328-1978;

- Tiêu chuẩn 20 TCN 25-91 “Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- Tiêu chuẩn 20 TCN 27-91 “Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4400:1987 Kỹ thuật chiếu sáng - Thuật ngữ và định nghĩa;

- TCXD 29:1991 Chiếu sáng tự nhiên trong công trình dân dụng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCXD 16:1986 Chiếu sáng nhân tạo trong công trình dân dụng;

- TCVN 9206:2012 - Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9385:2012 - Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;

- TCVN 4513-20: Tiêu chuẩn thiết kế cấp nước bên trong;

- TCVN 4474-20: Tiêu chuẩn thiết kế thoát nước bên trong;

- 20TCN 33-85: Cấp nước mạng bên ngoài vào công trình;

- 20TCN 51-84: Thoát nước- Mạng lưới bên ngoài công trình;

- Các Tiêu chuẩn, Quy phạm khác liên quan.

b. Quy mô xây dựng:

+ Sửa chữa dây nhà lớp học 03 tầng - Nhà C (Tổng diện tích sàn 780 m²);

+ Sửa chữa dây nhà lớp học 03 tầng - Nhà D (Tổng diện tích sàn 1.010 m²).

2. Các giải pháp kỹ thuật thiết kế:

2.1. Sửa chữa dây nhà lớp học 03 tầng - Nhà C:

a. Thuyết minh sửa chữa tầng 1:

* Nền: đục tẩy nền gạch hiện trạng trong phòng, thêm bọc giăng, hành lang và nền ô thang; láng vữa xi măng cát mác 75 dày 30mm bù trũng, lát hoàn thiện bằng gạch Ceramic kích thước 600x600mm; chân tường ốp gạch Ceramic kích thước 100x600mm.

* Bậc tam cấp bồn cây trực A:

+ Mặt bậc, cổ bậc: đục tẩy lớp vữa trát Granito hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; lát, ốp đá Granite tự nhiên.

+ Tường bồn cây trực A: vệ sinh bề mặt lớp vữa trát Granito bên ngoài.

* Tường; trụ cột, chắn nắng:

+ Tường, trụ cột trong phòng, hành lang trực B, ô thang: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu (phần chân tường ốp gạch Ceramic kích thước 100x600mm).

+ Tường ngoài nhà, trụ cột hành lang trực a, chắn nắng, mái hắt cửa sổ, chân tường lan can: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Lan can hành lang: tháo dỡ lan can sắt hiện trạng, thay thế lan can bằng Inox 304, phụ kiện đồng bộ.

* Dầm, trần: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 100; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

* Cầu thang:

+ Mặt bậc, cổ bậc: đục tẩy lớp vữa trát granito hiện trạng; lát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; lát, ốp đá granite tự nhiên.

+ Đáy bản thang, cốn thang: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 100, bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Lan can cầu thang: tháo dỡ lan can sắt hiện trạng; thay thế lan can bằng Inox 304, phụ kiện đồng bộ.

* Cửa:

+ Tháo dỡ toàn bộ cánh, khuôn cửa đi, cửa sổ gỗ hiện trạng Đ1 và S1; xây chèn khuôn cửa bằng gạch không nung mác 75, trát hoàn thiện bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm, bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu; lắp đặt thay thế lại bằng cửa nhôm hệ Xingfa (hoặc tương đương), kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ cửa nhôm ST, lắp đặt lắp đặt thay thế lại bằng cửa nhôm hệ Xingfa (hoặc tương đương), kính an toàn 6.38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ hoa sắt cửa sổ hiện trạng, lắp đặt thay thế lại bằng sắt đặc kích thước 12x12mm, sơn 1 nước chống gỉ 2 nước phủ.

+ Tháo dỡ cửa xếp sắt CX hiện trạng; lắp đặt thay thế lại bằng cửa xếp Inox 304, phụ kiện đồng bộ.

* Điện, nước:

+ Tháo dỡ thiết bị, đường dây điện hiện trạng; đi lại đường dây điện âm tường, âm trần kết hợp đi nổi trong hộp nhựa; lắp đặt thay thế thiết bị điện đồng bộ.

+ Lắp đặt bình chữa cháy cầm tay, phụ kiện đồng bộ.

+ Thay thế đường ống thoát nước mưa, phụ kiện đồng bộ.

b. Thuyết minh sửa chữa tầng 2:

* Sàn: đục tẩy sàn gạch hiện trạng trong phòng, thêm bụi giăng, hành lang; láng vữa xi măng cát mác 75 dày 30mm bù trũng, lát hoàn thiện bằng gạch Ceramic kích thước 600x600mm; chân tường ốp gạch Ceramic kích thước 100x600mm.

* Tường; trụ cột, chắn nắng:

+ Tường, trụ cột trong phòng, hành lang trục b, ô thang: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu (phần chân tường ốp gạch Ceramic kích thước 100x600mm).

+ Tường ngoài nhà, trụ cột hành lang trục A, chắn nắng, mái hắt cửa sổ, chân tường lan can: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Lan can hành lang: tháo dỡ lan can sắt hiện trạng, thay thế lan can bằng Inox 304, phụ kiện đồng bộ.

* Dầm, trần: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 100; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

* Cầu thang:

+ Mặt bậc, cổ bậc: đục tẩy lớp vữa trát Granito hiện trạng; láng lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; lát, ốp đá granite tự nhiên.

+ Đáy bản thang, cốn thang: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 100, bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Lan can cầu thang: tháo dỡ lan can sắt hiện trạng; thay thế lan can bằng Inox 304, phụ kiện đồng bộ.

* Cửa:

+ Tháo dỡ toàn bộ cánh, khuôn cửa đi, cửa sổ gỗ hiện trạng Đ1 và S1; xây chèn khuôn cửa bằng gạch không nung mác 75, trát hoàn thiện bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm, bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu; lắp đặt thay thế lại bằng cửa nhôm hệ Xingfa (hoặc tương đương), kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ cửa nhôm ST1, lắp đặt lắp đặt thay thế lại bằng cửa nhôm hệ Xingfa (hoặc tương đương), kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ hoa sắt cửa sổ hiện trạng, lắp đặt thay thế lại bằng sắt đặc kích thước 12x12mm, sơn 1 nước chống gỉ 2 nước phủ.

* Điện, nước:

+ Tháo dỡ thiết bị, đường dây điện hiện trạng; đi lại đường dây điện âm tường, âm trần kết hợp đi nổi trong hộp nhựa; lắp đặt thay thế thiết bị điện đồng bộ.

+ Lắp đặt bình chữa cháy cầm tay, phụ kiện đồng bộ.

+ Thay thế đường ống thoát nước mưa, phụ kiện đồng bộ.

c. Thuyết minh sửa chữa tầng 3:

* Sàn: đục tẩy sàn gạch hiện trạng trong phòng, thêm bụi giăng, hành lang;

láng vữa xi măng cát mác 75 dày 30mm bù trũng, lát hoàn thiện bằng gạch Ceramic kích thước 600x600mm; chân tường ốp gạch ceramic kích thước 100x600mm.

* Tường; trụ cột, chắn nắng:

+ Tường, trụ cột trong phòng, hành lang trực b, ô thang: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu (phần chân tường ốp gạch Ceramic kích thước 100x600mm).

+ Tường ngoài nhà, trụ cột hành lang trực A, chắn nắng, mái hắt cửa sổ, chân tường lan can: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Lan can hành lang: tháo dỡ lan can sắt hiện trạng, thay thế lan can bằng Inox 304, phụ kiện đồng bộ.

* Dầm, trần: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 100; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

* Cửa:

+ Tháo dỡ toàn bộ cánh, khuôn cửa đi, cửa sổ gỗ hiện trạng Đ1 và S1; xây chèn khuôn cửa bằng gạch không nung mác 75, trát hoàn thiện bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm, bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu; lắp đặt thay thế lại bằng cửa nhôm hệ Xingfa (hoặc tương đương), kính an toàn 6.38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ cửa nhôm st2, lắp đặt lắp đặt thay thế lại bằng cửa nhôm hệ Xingfa (hoặc tương đương), kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ hoa sắt cửa sổ hiện trạng, lắp đặt thay thế lại bằng sắt đặc kích thước 12x12mm, sơn 1 nước chống gỉ 2 nước phủ.

* Điện, nước:

+ Tháo dỡ thiết bị, đường dây điện hiện trạng; đi lại đường dây điện âm tường, âm trần kết hợp đi nổi trong hộp nhựa; lắp đặt thay thế thiết bị điện đồng bộ.

+ Lắp đặt bình chữa cháy cầm tay, phụ kiện đồng bộ.

+ Thay thế đường ống thoát nước mưa, phụ kiện đồng bộ.

d. Thuyết minh sửa chữa mái:

+ Đục tẩy lớp vữa láng seno hiện trạng, vệ sinh chống thấm Sikaproof memberane (hoặc tương đương) vén thành cao 250mm, láng vữa xi măng cát mác 75 dày 30mm đánh dốc về phía thu nước mái.

+ Tháo dỡ xà gồ, mái tôn chống nóng hiện trạng; lắp đặt thay thế xà gồ thép mạ kẽm, lợp mái tôn mạ màu dày 0,45mm (phụ kiện ke chống bão đồng bộ);

+ Tường seno, tường bát sát: tróc lớp vữa trát hiện trạng, trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Đáy trần seno: tróc lớp vữa trát hiện trạng, trát lại bằng vữa xi măng cát

mác 100; bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu.

2.2. Sửa chữa dãy nhà lớp học 03 tầng - Nhà D:

a. Thuyết minh sửa chữa tầng 1:

* Nền: đục tẩy nền gạch hiện trạng trong phòng, thêm bụi giăng, hành lang và nền ô thang; láng vữa xi măng cát mác 75 dày 30mm bù trũng, lát hoàn thiện bằng gạch Ceramic kích thước 600x600mm; chân tường ốp gạch Ceramic kích thước 100x600mm.

* Bậc tam cấp bồn cây trực A:

+ Mặt bậc, cổ bậc: đục tẩy lớp vữa trát Granito hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; lát, ốp đá Granite tự nhiên.

+ Tường bồn cây trực A: vệ sinh bề mặt lớp vữa trát granito bên ngoài.

* Tường; trụ cột, chắn nắng:

+ Tường, trụ cột trong phòng, hành lang trực B, ô thang: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu (phần chân tường ốp gạch Ceramic kích thước 100x600mm).

+ Tường ngoài nhà, trụ cột hành lang trực A, chắn nắng, mái hắt cửa sổ, chân tường lan can: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Lan can hành lang: tháo dỡ lan can sắt hiện trạng, thay thế lan can bằng Inox 304, phụ kiện đồng bộ.

* Dầm, trần: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 100; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

* Cầu thang:

+ Mặt bậc, cổ bậc: đục tẩy lớp vữa trát Granito hiện trạng; láng lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; lát, ốp đá Granite tự nhiên.

+ Đáy bản thang, cốn thang: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 100, bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Lan can cầu thang: tháo dỡ lan can sắt hiện trạng; thay thế lan can bằng Inox 304, phụ kiện đồng bộ.

* Cửa:

+ Tháo dỡ toàn bộ cánh, khuôn cửa đi, cửa sổ gỗ hiện trạng Đ1, Đ3 và S1; xây chèn khuôn cửa bằng gạch không nung mác 75, trát hoàn thiện bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm, bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu; lắp đặt thay thế lại bằng cửa nhôm hệ Xingfa (hoặc tương đương), kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ hoa sắt cửa sổ hiện trạng, lắp đặt thay thế lại bằng sắt đặc kích thước 12x12mm, sơn 1 nước chống gỉ 2 nước phủ.

+ Tháo dỡ cửa xếp sắt CX hiện trạng; lắp đặt thay thế lại bằng cửa xếp Inox 304, phụ kiện đồng bộ, tận dụng cửa đi Đ2 và vách V1.

* Điện, nước:

+ Tháo dỡ thiết bị, đường dây điện hiện trạng; đi lại đường dây điện âm tường, âm trần kết hợp đi nổi trong hộp nhựa; lắp đặt thay thế thiết bị điện đồng bộ.

+ Lắp đặt bình chữa cháy cầm tay, phụ kiện đồng bộ.

+ Thay thế đường ống thoát nước mưa, phụ kiện đồng bộ.

b. Thuyết minh Sửa chữa tầng 2:

* Sàn: đục tẩy sàn gạch hiện trạng trong phòng, thêm bụi giăng, hành lang; láng vữa xi măng cát mác 75 dày 30mm bù trũng, lát hoàn thiện bằng gạch ceramic kích thước 600x600mm; chân tường ốp gạch Ceramic kích thước 100x600mm.

* Tường; trụ cột, chắn nắng:

+ Tường, trụ cột trong phòng, hành lang trục B, ô thang: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu (phần chân tường ốp gạch ceramic kích thước 100x600mm).

+ Tường ngoài nhà, trụ cột hành lang trục A, chắn nắng, mái hắt cửa sổ, chân tường lan can: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Lan can hành lang: tháo dỡ lan can sắt hiện trạng, thay thế lan can bằng Inox 304, phụ kiện đồng bộ.

* Dầm, trần: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 100; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

* Cầu thang:

+ Mặt bậc, cổ bậc: đục tẩy lớp vữa trát Granito hiện trạng; láng lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; lát, ốp đá Granite tự nhiên.

+ Đáy bản thang, cốn thang: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 100, bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Lan can cầu thang: tháo dỡ lan can sắt hiện trạng; thay thế lan can bằng Inox 304, phụ kiện đồng bộ.

* Cửa:

+ Tháo dỡ toàn bộ cánh, khuôn cửa đi, cửa sổ gỗ hiện trạng Đ1 và S1; xây chèn khuôn cửa bằng gạch không nung mác 75, trát hoàn thiện bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm, bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu; lắp đặt thay thế lại bằng cửa nhôm hệ Xingfa (hoặc tương đương), kính an toàn 6.38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ cửa nhôm ST, lắp đặt lắp đặt thay thế lại bằng cửa nhôm hệ Xingfa (hoặc tương đương), kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ hoa sắt cửa sổ hiện trạng, lắp đặt thay thế lại bằng sắt đặc kích thước 12x12mm, sơn 1 nước chống gỉ 2 nước phủ.

* Điện, nước:

+ Tháo dỡ thiết bị, đường dây điện hiện trạng; đi lại đường dây điện

âm tường, âm trần kết hợp đi nổi trong hộp nhựa; lắp đặt thay thế thiết bị điện đồng bộ.

+ Lắp đặt bình chữa cháy cầm tay, phụ kiện đồng bộ.

+ Thay thế đường ống thoát nước mưa, phụ kiện đồng bộ.

c. Thuyết minh Sửa chữa tầng 3:

* Sàn: đục tẩy sàn gạch hiện trạng trong phòng, thêm bọc giăng, hành lang; láng vữa xi măng cát mác 75 dày 30mm bù trũng, lát hoàn thiện bằng gạch Ceramic kích thước 600x600mm; chân tường ốp gạch Ceramic kích thước 100x600mm.

* Tường; trụ cột, chắn nắng:

+ Tường, trụ cột trong phòng, hành lang trục B, ô thang: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu (phần chân tường ốp gạch Ceramic kích thước 100x600mm).

+ Tường ngoài nhà, trụ cột hành lang trục A, chắn nắng, mái hắt cửa sổ, chân tường lan can: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Lan can hành lang: tháo dỡ lan can sắt hiện trạng, thay thế lan can bằng Inox 304, phụ kiện đồng bộ.

* Dầm, trần: tróc lớp vữa trát hiện trạng; trát lại bằng vữa xi măng cát mác 100; bả bằng bột bả; sơn 1 nước lót 2 nước màu.

* Cửa:

+ Tháo dỡ toàn bộ cánh, khuôn cửa đi, cửa sổ gỗ hiện trạng Đ1 và S1; xây chèn khuôn cửa bằng gạch không nung mác 75, trát hoàn thiện bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm, bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu; lắp đặt thay thế lại bằng cửa nhôm hệ Xingfa (hoặc tương đương), kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ cửa nhôm ST1, lắp đặt lắp đặt thay thế lại bằng cửa nhôm hệ Xingfa (hoặc tương đương), kính an toàn 6,38mm, phụ kiện đồng bộ.

+ Tháo dỡ hoa sắt cửa sổ hiện trạng, lắp đặt thay thế lại bằng sắt đặc kích thước 12x12mm, sơn 1 nước chống gỉ 2 nước phủ.

* Điện, nước:

+ Tháo dỡ thiết bị, đường dây điện hiện trạng; đi lại đường dây điện âm tường, âm trần kết hợp đi nổi trong hộp nhựa; lắp đặt thay thế thiết bị điện đồng bộ.

+ Lắp đặt bình chữa cháy cầm tay, phụ kiện đồng bộ.

+ Thay thế đường ống thoát nước mưa, phụ kiện đồng bộ.

d. Thuyết minh Sửa chữa mái:

+ Đục tẩy lớp vữa láng seno hiện trạng, vệ sinh chống thấm Sikaproof Memberane (hoặc tương đương) vén thành cao 250mm, láng vữa xi măng cát mác 75 dày 30mm đánh dốc về phía thu nước mái.

+ Tháo dỡ xà gồ, mái tôn chống nóng hiện trạng; lắp đặt thay thế xà gồ thép mạ kẽm, lợp mái tôn mạ màu dày 0,45mm (phụ kiện ke chống bão đồng bộ);

+ Tường seno, tường bát sát: tróc lớp vữa trát hiện trạng, trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75 dày 20mm; bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu.

+ Đáy trần seno: Tróc lớp vữa trát hiện trạng, trát lại bằng vữa xi măng cát mác 100; bả bằng bột bả, sơn 1 nước lót 2 nước màu.

8. Tổng mức đầu tư: 8.525.154.000 đồng.

(Bằng chữ: Tám tỷ năm trăm hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi bốn nghìn đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	7.535.622.803	đồng
- Chi phí quản lý dự án	242.247.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư XD	646.222.314	đồng
- Chi phí khác	89.706.279	đồng
- Chi phí dự phòng	11.356.098	đồng
Tổng cộng:	8.525.154.494	đồng
Làm tròn	8.525.154.000	đồng

9. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn sự nghiệp và các nguồn vốn khác.

10. Hình thức quản lý dự án: Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

11. Thời gian thực hiện:

Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025.

12. Đơn vị thụ hưởng sau khi công trình hoàn thành: Tiểu học Đa Phúc

Điều 2. Giao cho Tiểu học Đa Phúc chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu, quản lý vốn, tổ chức triển khai thi công công trình theo đúng nội dung được duyệt ở Điều 1 và các quy định hiện hành.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Chủ tịch Tiểu học Đa Phúc và các ngành liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND quận;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Phương